TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2023/HS-ST
Ngày: 29/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang.

2. Ông Nguyễn Thành Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/HSSTngày 27/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1924/2023/QĐXXST-HS ngày 05/5/2023, đối với bị cáo:

Lư Phước H; giới tính: N; sinh năm: 1983; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKHKTT: 328/5/4 L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không xác định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lư Q và bà Trần Thị M; vợ: Ngô Thế T, sinh năm: 1987; con: có 02 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 24/11/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án hình sự số 668/2008/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2013 và nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/4/2009. Ngày 28/6/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt tù Chung thân, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân tại bản án hình sự số 31/2022/HS-ST (đang thi hành án tại Trại giam C1 - Bộ C2).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021, tạm giam từ ngày 24/12/2021 (theo bản án số 31/2022/HSST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau).

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Nguyễn Thành L nợ của bị cáo Lư Phước H số tiền 15.000.000 đồng nhưng H nói L nợ 18.000.000 đồng nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. L hẹn gặp H tại quán K (địa chỉ: A Đường số D, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) để giải quyết mâu thuẫn. Sợ bị H đánh nên L điện thoại nhờ Võ Đức H1 (biệt danh là Hoàng R) để đánh H, H1 đồng ý. H1 gọi rủ thêm Lê Đăng D, Võ Hữu L1 và Hồ Thanh Đ cùng đi, tất cả đồng ý.

Đến khoảng 14h00’ ngày 30/9/2020, L gặp H1, Đ, D và L1 ở Phòng 404 quán karaoke D1 để ăn uống, được khoảng 10 phút thì H1 kêu L1 xuống xe ô tô của H1 (không rõ biển số) lấy 01 ba lô màu đỏ đen mang lên Phòng 404. Tại đây, L1 mở ba lô của H1 ra thấy bên trong có 03 chi tiết súng, gồm: nòng súng, báng súng và tay nắm; L1 lấy ra ráp thành một khẩu súng dài (loại súng bắn đạn hoa cải), thấy trong ba lô có đạn nên L1 lắp đạn vào súng rồi để lên ghế ngồi trong Phòng 404. Thấy vậy, L cũng lấy trong chiếc ba lô màu xám của L ra 01 khẩu súng ngắn bắn đạn bi, thân súng có số 871072 cho mọi người xem rồi bỏ lại vào ba lô và lấy ra 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp, 01 bình nhựa gắn nỏ thủy tinh, L đổ ma túy tổng hợp vào nỏ thủy tinh, L sử dụng ma túy xong để nỏ xuống bàn rồi cầm chiếc ba lô màu xám của L đi xuống thì gặp Lư Phước H cùng 03 người thanh niên (không rõ lai lịch) đến trước quán K. Lư Phước C (em ruột của Lư Phước H) từ quán nước đối diện cũng đi qua quán K thì gặp Nguyễn Thành L, L bị H, C và 03 thanh niên (chưa rõ lai lịch) dùng tay, chân và cây gỗ đánh L làm rớt chiếc ba lô của L xuống đất. Thấy L bị đánh, Ngô Tiến Đ1 (là quản lý karaoke D1) chạy lên Phòng 404 thông báo cho nhóm của Võ Đức H1 biết sự việc L đang bị đánh, đồng thời đưa cho Hồ Thanh Đ 01 cây mã tấu. H1, Hồ Thanh Đ, Võ Hữu L1 và Lê Đăng D chạy xuống để đánh trả lại nhóm của H; D lấy 01 khẩu súng tự chế bắn đạn hoa cải đang để trên ghế trong Phòng 404 chạy xuống bắn một phát vào nhóm của H nhưng không có trúng ai; nhóm của H bỏ lại xe ô tô và chạy bộ tẩu thoát, Lư Phước C không chạy kịp bị nhóm của H1 và L đánh. Hồ Thanh Đ dùng mã tấu chém trúng vào C một nhát, sau đó L1 giật cây mã tấu từ tay Hồ Thanh Đ tiếp tục chém vào người C 02 nhát trúng vào tay trái và tay phải của C, C bỏ chạy vào quán nước đối diện trốn; sau khi đuổi đánh C thì nhóm L quay lại quán K, thấy chiếc xe ô tô của H bỏ lại trước quán nên L cầm cây, L1 cầm mã tấu đập, chém vào chiếc xe ô tô của Lư Phước H. Sau đó, nhóm của L quay lại quán K, L đi băng bó vết thương, L1 nhìn thấy chiếc ba lô màu xám của L rơi ở chân cầu thang của quán nên L1 lấy đeo vào người, rồi cùng H1, Hồ Thanh Đ và D quay lại Phòng 404. Tại Phòng 404, D tháo khẩu súng ra thành 03 chi tiết (báng súng, nòng súng và tay nắm) bỏ vào chiếc ba lô màu đỏ đen rồi cầm theo, cả nhóm rời khỏi quán, L1 thì đeo chiếc ba lô màu xám của L và cùng Hồ Thanh Đ, Nguyễn Thành L đi bộ đến đường D thì bị Công an P, quận G đuổi theo bắt giữ, thu giữ trong chiếc ba lô màu xám mà L1 đang đeo, gồm có 01 khẩu súng bắn đạn bi, 01 viên đạn hoa cải, 05 viên ma túy màu xanh (thuốc lắc), 01 gói nylon chứa chất bột màu hồng; thu giữ trong

chiếc ba lô màu đỏ đen của D đang cầm có 01 khẩu súng đã tháo thành 03 chi tiết (báng súng, nòng súng và tay nắm) và 01 viên đạn hoa cải.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành L, Võ Hữu L1, Lê Đăng D, Hồ Thanh Đ và Lư Phước C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngày 25/02/2022, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã xét xử đối với Nguyễn Thành L và Võ Hữu L1, về các tội: "Gây rối trật tự công cộng", "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Lê Đăng D, Hồ Thanh Đ và Lư Phước C, về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Đối với Lư Phước H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng do H không có mặt ở địa phương nên đã ra Quyết định truy nã.

Ngày 25/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được thông báo của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C về việc đang tạm giam Lư Phước H để điều tra, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" xảy ra vào ngày 15/12/2021 tại Ấp F, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can, Quyết định phục hồi điều tra bị can và Quyết định đình nã đối với Lư Phước H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C và Trại giam C1 (Bộ C2), Lư Phước H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào ngày 30/9/2020 như đã nêu trên. Đối với 19 viên ma túy qua kiểm tra, thu giữ trên xe ô tô biển số 51H - 723.73 của Lư Phước H (xe ô tô này do H điều khiển đến đậu trước quán K) khi xảy ra sự việc đánh nhau thì H bỏ lại xe ô tô và chạy bộ tẩu thoát. H khai không biết số ma túy này là của ai, chiếc xe ô tô trên do H thuê của một người tên T quê ở Bến Tre (không rõ nhân thân lai lịch). Cơ quan điều tra đã tách và chuyển vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy" cho Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy để tiếp tục điều tra làm rõ (bút lục số: 534 - 537; 615 - 618).

Đối với Vũ Đức H2 (tức Hoàng R) và Ngô Tiến Đ1 (quản lý quán K). Qua xác minh, hiện tại không có mặt tại địa phương nên chưa ghi được lời khai để làm rõ vụ việc; đối với 03 người thanh niên không rõ lai lịch tham gia đánh nhau tại quán Kke Dubai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

+Vật chứng vụ án: Đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý tại Bản án hình sự số 36/2022/HS-ST ngày 25/02/2022.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-P2 ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lư Phước H, về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Lư Phước H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm trong việc đến nơi hẹn đánh nhau với nhóm của Nguyễn Thành L vào ngày 30/9/2020 tại trước quán K trên địa bàn quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nội dung phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi tóm tắt nội dung vụ án và trình bày lời luận tội, phân tích về tính chất, mức độ tham gia phạm tội của bị cáo đồng phạm, về tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lư Phước H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Tuyên phạt bị cáo Lư Phước H mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt tù Chung thân tại bản án số 31/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tù Chung thân.

- Vật chứng vụ án: Đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý tại Bản án hình sự số 36/2022/HS-ST ngày 25/02/2022.

Bị cáo Lư Phước H không tranh luận, trong phần lời nói sau cùng chỉ đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức án khoan hồng vì rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, cho bị cáo có cơ hội sớm chấp hành xong bản án làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

+Về thủ tục tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều và tại phiên tòa, bị cáo Lư Phước H thừa nhận tự nguyên khai báo và không có khiếu nại gì khác nên hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Lư Phước H tại Cơ quan điều tra và qua xét hỏi tại phiên tòa về cơ bản phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành L, Võ Hữu L1, Lê Đăng D, Hồ Thanh Đ và Lư Phước C (là bị can trong cùng vụ án đã bị xét xử); phù hợp với phần nhận định của bản án hình sự số 36/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực pháp luật), cùng các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16h30' ngày 30/9/2020, tại trước quán K - số A, Đường số D, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh,

bị cáo Lư Phước H đã rủ rê cùng Lư Phước C và 03 đối tượng (chưa rõ lai lịch) đến nơi hẹn để đánh nhau với nhóm của Nguyễn Thành L, Võ Hữu L1, Hồ Thanh Đ và Lê Đăng D. Trong lúc đánh nhau: nhóm của Lư Phước H, Lư Phước C dùng cây gỗ và tay chân đánh Nguyễn Thành L, gây thương tích với tỷ lệ 01%; còn nhóm của L có Lê Đăng D dùng súng bắn một phát súng vào nhóm của Lư Phước H nhưng không trúng ai, Võ Hữu L1 và Hồ Thanh Đ dùng mã tấu chém Lư Phước C gây thương tích với tỷ lệ 3%.

Như vậy, với hậu quả gây ra trong vụ án và hành vi của bị cáo Lư Phước H, đã phạm vào tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo Lư Phước H là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với thái độ xem thường pháp luật vẫn cố ý phạm tội; phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm với vai trò chính, là người rủ rê và sau khi phạm tội đã bỏ trốn, bị bắt theo Quyết định truy nã.

Do đó, về hình phạt đặt ra phải nghiêm minh, cần có một thời gian đủ dài cách ly xã hội tương xứng với tính chất, mức độ tham gia phạm tội và nhân thân bị cáo, mới có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội phạm chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, sau khi phạm tội trong vụ án này, Lư Phước H còn phạm tội mới và hiện đang phải chấp hành hình phạt tù Chung thân tại Bản án hình sự số 31/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau. Nên cần tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại các Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Lư Phước H về tội danh, khung hình phạt và điều luật truy tố đã viện dẫn là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo mức quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lư Phước H 03 (ba) năm tù, về tội "Gây rối trật tự công cộng", tổng hợp với hình phạt tù Chung thân tại bản án hình sự số 31/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau; buộc bị cáo Lữ Phước H3 chấp hành hình phạt chung của hai bản án là tù Chung thân.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của bản án số: 31/2022/HSST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau; (là ngày tạm giữ từ ngày 15/12/2021);

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lư Phước H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn). Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (23) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh